

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯỚNG HÓA  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 46/2020/HS-ST

Ngày: 22-9-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Trung.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Nguyễn Thành Biên.

2. Ông Hồ Văn Hải.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Tú Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hải Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường UBND xã Thuận, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2020/TLST - HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

**Hồ Văn R (Tên gọi khác: Pả Q)**, sinh ngày: 01/01/1984 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm Rẫy; Trình độ học vấn: lớp 8/12; Dân tộc: Bru-Vân Kiều; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ A V và bà Hồ Thị H; có vợ là Hồ Thị C, có 05 con: lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/4/2020, tạm giam từ ngày 26/4/2020 cho đến nay. Có mặt.

**Hồ Thị C (Tên gọi khác: Pả Q)**; sinh ngày 01/01/1985 tại Bản Mày, Sê Pôn, Savannakhet, Lào; Nơi cư trú: thôn T 2, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Vân Kiều; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ A T và bà Hồ Thị R (đã chết); có chồng là Hồ Văn R (bị cáo trong vụ án), có 05 con: lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/4/2020; tạm giam từ ngày 26/4/2020 cho đến nay; Có mặt.

**Hồ Văn P (Tên gọi khác: Pả Q)**, sinh ngày 16/7/1997 tại Hướng Hóa, Quảng Trị; Nơi cư trú: thôn T 1, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: lớp 8/12; Dân tộc: Vân Kiều; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ T và bà Hồ Thị X; có vợ là Hồ Thị Di, có 02 con: lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án,

tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/4/2020 đến ngày 25/4/2020; Hiện bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

**Hồ A X (Tên gọi khác: Pả Đ)**, sinh ngày 01/01/1997 tại Hướng Hóa, Quảng Trị; Nơi cư trú: thôn T 1, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: lớp 3/12; Dân tộc: Vân Kiều; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ A L và bà Hồ Thị D; có vợ là Hồ Thị V, có 02 con: lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/4/2020 đến ngày 25/4/2020; Hiện bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn R:* Bà Lê Thị Thủy Ngân - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị C:* Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn P:* Bà Dương Thị Lê - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ A X:* Bà Lê Thị Diệu Hương - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hồ X; sinh năm 1991; trú tại: thôn T 2, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

2. Anh Hồ Văn C1; sinh năm 1990; trú tại: thôn T 3, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

3. Anh Hồ La T1, sinh ngày 18/10/2004; trú tại thôn T 1, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Hồ A Dân; nơi công tác; UBND xã Thuận, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 16/4/2020, Hồ A X và Hồ La T1 cùng nhau đến quán sửa xe mô tô tại thôn T 1, xã T, huyện Hướng Hóa thì gặp Hồ Văn P. P rủ X và T1 góp tiền đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng thì X và T1 đồng ý và đưa cho P 90.000 đồng, P góp 140.000 đồng. Tổng cộng được 230.000 đồng. Sau khi góp tiền xong X điều khiển xe mô tô của mình chở theo P và T1 đi đến rẫy cây cao su thuộc thôn T 1, xã T, huyện Hướng Hóa. X và T1 đứng đợi ở đây còn P điều khiển xe mô tô đi mua ma túy; Khoảng 10 giờ cùng ngày, P điều khiển xe mô tô đến nhà vợ chồng Hồ Văn R và Hồ Thị C mua 05 viên ma túy với giá 230.000 đồng, P giấu 05 viên ma túy mua được vào vành mũ lưỡi trai đội trên đầu rồi điều khiển về địa điểm mà X và T1 đứng đợi. Vào lúc 11 giờ 00 phút, ngày 16/4/2020, Đoàn Biên phòng Thuận phối hợp với các lực lượng chức năng tiến hành tuần tra, kiểm soát địa bàn thì phát hiện tại vườn cây cao su thuộc

địa phận thôn T 1, xã T, huyện Hướng Hóa có Hồ Văn P, Hồ A X và Hồ La T1 có biểu hiện đang chuẩn bị sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong vành mũ lưỡi trai của Hồ Văn P đội trên đầu có một đoạn ống nhựa màu trắng sọc tím, bên trong là 01 gói ni lon màu xanh, được cuộn chặt theo dạng râu chuối chứa 05 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt các viên có in dập chìm chữ WY, lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 05 viên nói trên (được niêm phong trong phong bì ký hiệu DDT01).

Trên cơ sở lời khai của Hồ Văn P, mở rộng điều tra, Hồ Văn R và Hồ Thị C đều khai nhận: Hồ Văn R và Hồ Thị C đã bán 05 viên ma túy dạng nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt các viên có dập chìm chữ WY, được cuộn chặt theo dạng râu chuối trong gói ni lon màu xanh và cho vào một đoạn ống nhựa màu trắng sọc tím cho Hồ Văn P tại nhà ở của mình với số tiền 230.000 đồng. R là người nhận tiền, C là người lấy ma túy từ chỗ cất giấu đưa cho P.

Kết luận giám định số 338/KLGD ngày 18/4/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công tỉnh Quảng Trị kết luận: 05 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT01 có khối lượng 0,4861 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Trong quá trình điều tra, Hồ Văn R và Hồ Thị C tự khai nhận: Từ tháng 02/2020 đến trước khi bị bắt giữ vào ngày 17/4/2020. R đã nhiều lần mua ma túy tổng hợp, dạng viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt các viên có in dập chìm chữ WY của một số người không quen biết tại thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa và bán lại cho nhiều đối tượng khác; trong đó có đầy đủ chứng cứ xác định được: Buổi chiều ngày 16/4/2020, vợ chồng R, C đã bán cho Hồ X 02 viên ma túy với giá 100.000 đồng; bán cho Hồ Văn C1 01 viên ma túy với giá 50.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có lời khai đã mua ma túy của R và C để sử dụng như lời khai của R và C nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT – VKS-HH ngày 12/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố các bị cáo Hồ Văn R và Hồ Thị C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; các bị cáo Hồ Văn P và Hồ A X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại thời điểm thực hiện hành vi góp tiền để P mua ma túy về sử dụng của Hồ La T1, T1 chưa đủ 16 tuổi nên căn cứ Điều 12 Bộ luật hình sự, T1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và hành vi khai nhận mua ma túy để sử dụng của Hồ X và Hồ Văn C1; Cơ quan CSĐT Công an huyện Hướng Hóa có công văn yêu cầu Công an xã Thuận xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn R và Hồ Thị C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Văn R từ 04 năm 6 tháng đến 05 năm tù, xử phạt bị cáo Hồ Thị C từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn P và Hồ A X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn P từ 12 đến 15 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ A X từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Số lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong, ký hiệu PS3A057915 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị là vật Nhà nước cấm lưu hành. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hồ Văn R trình bày lời bào chữa: không

Bị cáo Hồ Thị C trình bày lời bào chữa: không.

Bị cáo Hồ Văn P trình bày lời bào chữa: không.

Bị cáo Hồ A X trình bày lời bào chữa: không.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn R trình bày lời bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn R từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị C trình bày lời bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Thị C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn P trình bày lời bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn P từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ A X trình bày lời bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ A X từ 06 đến 09 tháng tù.

Các bị cáo Hồ Văn R và Hồ Thị C; Hồ Văn P và Hồ A X nói lời sau cùng: đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định:

Khoảng 08 giờ ngày 16/4/2020, Hồ Văn P rủ Hồ A X và Hồ La T1 góp tiền mua ma túy về sử dụng; X và T1 góp 90.000 đồng, P 140.000 đồng. Sau khi góp tiền, Hồ Văn P điều khiển xe mô tô của mình đến nhà Hồ Văn R và Hồ Thị C mua ma túy. Khi đến nhà R, C; P hỏi mua ma túy và đưa cho R 230.000 đồng, C giao cho P 05 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt các viên có dập chìm chữ WY được cuộn chặt theo dạng xâu chuỗi trong gói ni lon màu xanh. Khi mua được ma túy P quay về vườn cây cao su thuộc địa phận thôn T 1, xã T, huyện Hướng Hóa gặp Hồ A X và Hồ La T1; khi P, X và T1 đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị cơ quan chức năng bắt giữ và thu 05 viên nén nêu trên.

Kết luận giám định số 338/KLGD ngày 18/4/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công tỉnh Quảng Trị kết luận: 05 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT01 có khối lượng 0,4861 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Trong quá trình điều tra, Hồ Văn R và Hồ Thị C đã khai nhận: Từ tháng 02/2020 đến trước khi bị bắt giữ vào ngày 17/4/2020. R đã nhiều lần mua ma túy tổng hợp, dạng viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt các viên có in dập chìm chữ WY của một số người không quen biết tại thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa và bán lại cho nhiều đối tượng khác; trong đó, chiều ngày 16/4/2020, vợ chồng R, C đã bán cho Hồ X 02 viên ma túy với giá 100.000 đồng; bán cho Hồ Văn C1 01 viên ma túy với giá 50.000 đồng.

Những người làm chứng đều khai nhận đã mua ma túy dạng viên nén có dập chữ WY tại R và C để sử dụng phù hợp với lời khai của các bị cáo.

Từ những nhận định nêu trên, thấy rằng các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo Hồ Văn P và Hồ A X mua 05 viên ma túy có khối lượng 0,4861 gam là ma túy loại Methamphetamine để sử dụng nên đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, với tình tiết định tội

“...Methamphetamine... có khối lượng từ 01 gam đến dưới 05 gam”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của Hồ Văn R và Hồ Thị C bán 05 viên ma túy có khối lượng 0,4861 gam là ma túy loại Methamphetamine cho Hồ Văn P và bán cho Hồ X và Hồ C1 để kiếm lời nên đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Hồ Văn P và Hồ A X đã cùng nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng; trong đó P là người khởi xướng và người trực tiếp đi mua ma túy nên thuộc trường đồng phạm giản đơn.

Đối với hành vi bán ma túy của Hồ Văn R và Hồ Thị C, thấy rằng, R và C là vợ chồng. Sau khi bị cáo R mua ma túy thì đưa cho bị cáo C cất giấu và cùng thực hiện hành vi bán ma túy với bị cáo R mà không có sự phân công chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Hồ Văn R đóng vai trò là người chủ động đi mua ma túy về bán cho người nghiện. Bị cáo C tham gia với vai trò giúp sức cất giấu và bán ma túy cho R. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo R nặng hơn bị cáo C là thỏa đáng.

Đối với hành vi của Hồ La T1 góp tiền để P mua ma túy về sử dụng, T1 chưa đủ 16 tuổi; vì vậy, căn cứ Điều 12 Bộ luật hình sự, hành vi của T1 không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”, xét thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định đang ở cùng với gia đình điều kiện kinh tế khó khăn; vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo R, C, P và X.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo P, X, R và C đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi bị bắt và trong quá trình điều tra bị cáo R và bị cáo C đã tự khai báo những hành vi mua bán trái phép chất ma túy khi chưa bị phát hiện là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội tự thú*” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hồ Văn P đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra, khai báo về hành vi mua ma túy của vợ chồng R, C, giúp Cơ quan điều tra nhanh chóng phát hiện tội phạm trong quá trình điều tra là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tình hình diễn biến tội phạm về ma túy ngày càng phức tạp và có chiều

hướng gia tăng; vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc và buộc bị cáo phải chấp hành tại cơ sở giam giữ mới có tác dụng giáo dục, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Bị cáo Hồ Văn R, Hồ Thị C và Hồ Văn P có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; vì vậy, áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo R, C và P với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là thỏa đáng.

[5] Về các vấn đề khác: Về hành vi mua ma túy để sử dụng của Hồ La T1, Hồ X và Hồ Văn C1; Cơ quan CSĐT Công an huyện Hướng Hóa có công văn yêu cầu Công an xã T xử lý hành chính theo quy định của pháp luật

[6] Về xử lý vật chứng: Số lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong, ký hiệu PS3A057915 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị là vật Nhà nước cấm lưu hành. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ Văn R, Hồ Thị C để đảm bảo thi hành án.

[6] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Hồ Văn P, Hồ A X, Hồ Văn R và Hồ Thị C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Văn P.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ A X.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s, r khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Văn R.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s, r khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Thị C.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Hồ Văn P (Pả Q) và Hồ A X (Pả Đ) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Các bị cáo Hồ Văn R (Pả Q) và Hồ Thị C (Pả Q) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn P 09 (chín) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/4/2020 đến ngày 25/4/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Hồ A X 12 (mười hai) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/4/2020 đến ngày 25/4/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án

Xử phạt bị cáo Hồ Văn R 05 (năm) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị tạm giữ (ngày 18/4/2020).

Xử phạt bị cáo Hồ Thị C 04 (bốn) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị tạm giữ (ngày 18/4/2020).

**2. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong, ký hiệu PS3A059715 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

**3. Về án phí:** Buộc các bị cáo Hồ Văn P, Hồ A X, Hồ Văn R và Hồ Thị C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/9/2020).**

**Nơi nhận:**

- TAND T. Quảng Trị;
- VKSND T.Quảng Trị
- VKSND H. Hướng Hóa;
- Công an H. Hướng Hóa;
- UBND xã Thuận;
- Chi cục THADS H. Hướng Hóa;
- THAHS;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Trung**



